

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG

KHÓ KHĂN TRONG VIỆC NGHE HIỂU TIẾNG ANH MỸ
ĐỐI VỚI SINH VIÊN NGÔN NGỮ ANH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
MÃ SỐ: T2020 – B42

Xác nhận của tổ chức chủ trì

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Vũ Ngọc Pi

Chủ nhiệm đề tài

(ký, họ tên)



ThS. Trần Mạnh Hoàng

THÁI NGUYÊN, 09/2021

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

ThS. Trần Mạnh Hoàng – Khoa Quốc tế – Trường ĐHKT Công nghiệp.

MỤC LỤC

| | |
|--|-----|
| MỤC LỤC | i |
| DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU..... | ii |
| DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT | iii |
| 1. Tính cấp thiết của vấn đề cần nghiên cứu | 5 |
| 2. Mục tiêu đề tài | 5 |
| 4. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu | 5 |
| 4.2. Phương pháp nghiên cứu. | 5 |
| 5. Nội dung nghiên cứu | 5 |
| 5.1 Bảng câu hỏi khảo sát..... | 5 |
| 6. Kết quả nghiên cứu..... | 16 |
| 6.1 Đáp án đúng của phần 2 và phần 3 của bảng câu hỏi khảo sát như sau:..... | 16 |
| 6.2 Sự quan tâm và chiến lược học tiếng Anh Mỹ của sinh viên NNA | 17 |
| 6.5 Kiến thức về từ đồng nghĩa giữa tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ | 20 |
| 6.6 Thảo luận và phân tích..... | 20 |
| 7. Kết luận..... | 21 |
| 8. Đề xuất | 22 |
| Tài liệu tham khảo | 23 |
| Nội dung bài báo đăng bằng tiếng Anh..... | 24 |

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Danh mục các ký hiệu

| Ký hiệu | Đơn vị | Ý nghĩa |
|---------|--------|---------|
|---------|--------|---------|

Danh mục các chữ viết tắt

| Chữ viết tắt | Ý nghĩa |
|--------------|---------------------------------|
| BE | British English |
| AE | American English |
| BA | British Accent |
| AA | American Accent |
| NNA | Ngôn ngữ Anh |
| IPA | International Phonetic Alphabet |
| TB | Trung bình |
| GVPT | Giáo viên phổ thông |

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung:

- Tên đề tài: Khó khăn trong việc nghe hiểu tiếng Anh Mỹ đối với Sinh viên Ngôn ngữ Anh tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.
- Mã số: T2020-B42
- Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Mạnh Hoàng
- Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.
- Thời gian thực hiện: 09/2020 – 09/2021

2. Mục tiêu:

Khảo sát kiến thức cũng như khả năng phân biệt giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, từ đó nâng cao khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của các em.

3. Kết quả nghiên cứu:

Tác giả thực hiện khảo sát các chiến lược học tiếng Anh Mỹ, tập trung chủ yếu vào khảo sát kiến thức của sinh viên NNA về sự khác biệt giữa giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ, giữa từ vựng tiếng Anh Anh và từ vựng tương đương tiếng Anh Mỹ qua đó đánh giá sơ bộ được khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của sinh viên chuyên ngành NNA. Kết quả cho thấy, hầu hết sinh viên NNA chưa dành nhiều sự quan tâm tới tiếng Anh Mỹ. Sinh viên chưa phân biệt được giọng Anh Anh hay Anh Mỹ, không nắm rõ các quy tắc phát âm trong tiếng Anh Mỹ, có vốn từ vựng tiếng Anh Mỹ hạn chế. Những hạn chế trên chắc chắn sẽ gây ra những khó khăn cho việc nghe hiểu tiếng Anh Mỹ.

INFORMATION ON RESEARCH RESULTS

1. General information:

- Project title: Difficulty in understanding spoken American English among English-majored students at Thai Nguyen University of Technology.
- Code number: T2020-B42
- Coordinator: Trần Mạnh Hoàng
- Implementing Institution: Thai Nguyen University of Technology.
- Duration: From 09/2020 – to 09/2021.

2. Objectives:

Surveying the knowledge as well as the ability to distinguish between British and American English accents of students majoring in English, thereby improving their listening and understanding of American English.

3. Research results:

The author conducts a survey of American English learning strategies, focusing mainly on surveying the knowledge of English-majored students about the difference between British English accent and American British accent, between British English vocabulary and American English equivalents, thereby assessing the listening comprehension ability of English-majored students. The results show that most English-majored students have not paid much attention to American English. Students who cannot distinguish between British and American English accents, do not understand the pronunciation rules in American English, have limited American English vocabulary. The above limitations will certainly cause difficulties for listening comprehension of American English.

4. Products:

- Training products:
- Scientific products: 01 ISSN article.

1. Tính cấp thiết của vấn đề cần nghiên cứu

Hiện nay khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh còn hạn chế, đặc biệt là tiếng Anh Mỹ. Lý do là bởi ở các cấp học của Việt Nam, sinh viên thường được tiếp cận với hệ thống phát âm tiếng Anh Anh. Vì vậy, cần phải có nghiên cứu nhằm tìm hiểu những khó khăn ảnh hưởng tới khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, từ đó giúp các em có ý thức về sự khác biệt giữa hệ thống phát âm tiếng Anh Mỹ và tiếng Anh Anh và cải thiện khả năng nghe hiểu của các em.

2. Mục tiêu đề tài

Khảo sát chiến lược học tiếng Anh Mỹ cũng như khả năng phân biệt giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, từ đó nâng cao khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của các em.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

- Sinh viên Ngôn ngữ Anh từ K53 đến K56 tại Trường ĐHKTCN.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu mở rộng từ sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh bậc đại học đến giáo viên tiếng Anh bậc phổ thông

4. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu

4.1. Cách tiếp cận: nghiên cứu lý thuyết kết hợp áp dụng thực tế kiểm tra khả năng phân biệt giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ, qua đó đánh giá khả năng nghe hiểu của đối tượng nghiên cứu.

4.2. Phương pháp nghiên cứu: sử dụng bảng khảo sát kiểm tra kiến thức của đối tượng nghiên cứu và so sánh với thực tế sử dụng trong tiếng Anh Mỹ.

5. Nội dung nghiên cứu

Nội dung nghiên cứu: Nghiên cứu lý thuyết về sự khác nhau giữa giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ, tập trung chủ yếu vào sự khác nhau trong cách phát âm từ vựng dẫn tới khó khăn cho việc nghe hiểu giọng Anh Mỹ, đặc biệt đối với sinh viên Việt Nam do được tiếp cận nhiều hơn với giọng Anh Anh.

5.1 Bảng câu hỏi khảo sát

Tác giả xây dựng 2 bảng câu hỏi khảo sát áp dụng cho 2 nhóm đối tượng khác nhau. Một bảng khảo sát dành cho sinh viên chương trình ngôn ngữ Anh nhằm mục đích tìm hiểu sự quan tâm của sinh viên NNA đến tiếng Anh Mỹ và chiến lược học tiếng Anh Mỹ của nhóm sinh viên này. Khảo sát này có 3 phần: (1) chiến lược học; (2) cung cấp cách phát âm (theo chuẩn IPA) và (3) cung cấp từ đồng nghĩa trong tiếng Anh Mỹ.

ĐÁNH GIÁ SỰ KHÓ KHĂN TRONG VIỆC

NGHE HIỂU TIẾNG ANH MỸ

Bảng câu hỏi này nhằm tìm hiểu mối quan tâm của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh đối với sự khác biệt giữa giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ, từ đó đánh giá khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại trường Đại học Kỹ Thuật Công Nghiệp. Các thông tin thu thập được sẽ dùng để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập tiếng Anh tại trường Đại học Kỹ Thuật Công Nghiệp – Đại học Thái Nguyên. Rất mong nhận được sự giúp đỡ của các em. Xin chân thành cảm ơn!

*Bắt buộc

A. Thông tin cá nhân

Họ và tên:

Email:

Tuổi *

1. 18 – 20

2. 21 – 23

3. ≥ 24

Năm học *

1. Năm thứ nhất

2. Năm thứ 2

3. Năm thứ 3

4. Năm thứ 4

5. Năm thứ 5

B. Thang đánh giá sự quan tâm của sinh viên đến sự khác biệt giữa giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ.

Các em cho ý kiến bằng cách khoanh tròn từ 1 đến 5.

1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi (Never or almost never true of me)
2. Thường không đúng với tôi (Usually not true of me)
3. Có phần đúng với tôi (Somewhat true of me)
4. Thường đúng với tôi (Usually true of me)
5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi (Always or almost always true of me)

Phần A: CHIẾN LƯỢC HỌC

1. Tôi luôn ý thức và tự tìm hiểu về sự khác biệt của tiếng Anh ở các vùng miền khác nhau, đặc biệt là tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ. *

1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
2. Thường không đúng với tôi
3. Có phần đúng với tôi
4. Thường đúng với tôi
5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi

7. Tôi cảm thấy việc học kết hợp cả tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ sẽ gây quá tải về kiến thức và/ hoặc dễ gây nhầm lẫn. *

1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
2. Thường không đúng với tôi
3. Có phần đúng với tôi
4. Thường đúng với tôi
5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi

8. Tôi luôn có ý thức tự học qua mạng internet, nghe cả giọng Anh Anh bản xứ và giọng Anh Mỹ bản xứ. *

1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
2. Thường không đúng với tôi
3. Có phần đúng với tôi
4. Thường đúng với tôi
5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi

9. Tôi tự học/ tìm hiểu thêm các dạng ngôn ngữ ít được dạy ở trường lớp như tiếng lóng để tăng khả năng nghe hiểu đối thoại trong thực tế. *

1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
2. Thường không đúng với tôi
3. Có phần đúng với tôi
4. Thường đúng với tôi
5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi

Phần B: SỰ KHÁC BIỆT TRONG PHÁT ÂM

10. Trong bảng sau đây, các em sẽ được cung cấp một số từ/ cụm từ trong tiếng Anh và cách phát âm của chúng theo tiếng Anh Anh (dùng bảng phiên âm quốc tế IPA), các em hãy điền vào cột tương ứng biến thể phát âm tồn tại trong tiếng Anh Mỹ chuẩn trong giao tiếp thực tế (có thể khác trong từ điển).

| Ví dụ | Phiên âm trong từ điển theo giọng Anh Anh | Phiên âm giọng Mỹ chuẩn trong giao tiếp thực tế | Âm khác biệt (nếu có) |
|--------------|--|--|------------------------------|
| | | | |

.....
Nguyên tắc 3:
.....
.....

Nguyên tắc 4:
.....
.....

Nguyên tắc 5:
.....
.....

Phần C: SỰ KHÁC BIỆT TRONG TỪ VỰNG

12. Trong bảng sau đây, các em sẽ được cung cấp một số từ trong tiếng Anh Anh, các em hãy điền từ đồng nghĩa trong tiếng Anh Mỹ trong cột tương ứng. *

| STT | British English | American English | STT | British English | American English |
|------------|------------------------|-------------------------|------------|------------------------|-------------------------|
| 1 | bill | | 8 | holiday | |
| 2 | chips | | 9 | flat | |
| 3 | full stop | | 10 | lift | |
| 4 | toilet | | 11 | 1 st floor | |
| 5 | mobile phone | | 12 | pavement | |
| 6 | rubbish | | 13 | the underground | |
| 7 | supermarket | | 14 | vest | |

Bảng khảo sát thứ 2 giành cho giáo viên trung học cơ sở và tiểu học nhằm mục đích đánh giá chiến lược giảng dạy tiếng Anh Mỹ ở các cấp học này. Kết quả khảo sát sẽ củng cố nhận định từ ban đầu: hầu hết người học tiếng Anh được tiếp cận nhiều với tiếng Anh Anh hơn. Bảng khảo sát này giống bảng khảo sát thứ nhất ở phần 2 và 3, chỉ khác biệt ở phần 1 liên quan tới chiến lược dạy học.

-
4. Thường đúng với tôi
 5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi
2. Tôi có thể phân biệt được một người đang nói tiếng anh theo giọng Anh Anh hay theo giọng Anh Mỹ. *
1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
 2. Thường không đúng với tôi
 3. Có phần đúng với tôi
 4. Thường đúng với tôi
 5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi
3. Tôi luôn cố gắng giới thiệu cho học sinh của tôi sự khác nhau giữa cách phát âm từ mới trong tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ. *
1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
 2. Thường không đúng với tôi
 3. Có phần đúng với tôi
 4. Thường đúng với tôi
 5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi
4. Cá nhân tôi chỉ phát âm theo giọng Anh Anh chuẩn. *
1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
 2. Thường không đúng với tôi
 3. Có phần đúng với tôi
 4. Thường đúng với tôi
 5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi
5. Tôi chỉ khuyến khích học sinh của tôi phát âm theo giọng Anh Anh chuẩn. *
1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
 2. Thường không đúng với tôi
 3. Có phần đúng với tôi
 4. Thường đúng với tôi
 5. Luôn luôn hoặc gần như luôn luôn đúng với tôi
6. Khi dạy từ mới theo tiếng Anh Anh, tôi sẽ bổ sung thêm từ đồng nghĩa trong tiếng Anh Mỹ (nếu có) và ngược lại. *
1. Không bao giờ hoặc gần như không bao giờ đúng với tôi
 2. Thường không đúng với tôi
 3. Có phần đúng với tôi

điền) và cho biết âm khác biệt giữa hai giọng nói (nếu có) trong cột tương ứng. *

| Ví dụ | Phiên âm trong từ điển theo giọng Anh Anh | Biến thể giọng Mỹ khác trong giao tiếp thực tế (nếu có) | Âm khác biệt (nếu có) |
|----------------|--|--|----------------------------------|
| category | /'kætəgɔ:ri/ | | |
| reality | /ri'æləti/ | | |
| attend | /ə'tend/ | | |
| attach | /ə'tætʃ/ | | |
| letter | /'letə/ | | |
| lettuce | /'letɪs/ | | |
| repetition | /,repə'tɪʃn/ | | |
| opportunity | /,ɒpə'tju:nəti/ | | |
| Tuesday | /'tju:zdeɪ/ | | |
| interact | /,ɪntər'ækt/ | | |
| international | /,ɪntər'næʃnəl/ | | |
| alternative | /ɔ:l'tɜ:rnətɪv/ | | |
| water | /'wɔ:tə/ | | |
| wanted | /'wɑ:ntɪd/ | | |
| fork | /fɔ:k/ | | |
| car | /kɑ:/ | | |
| sentence | /'sentəns/ | | |
| photograph | /'fəʊtəgrɑ:f/ | | |
| photographer | /fə'tɒgrəfə(r)/ | | |
| in front of | /ɪn frʌnt əv/ | | |
| isn't it? | /'ɪznt ɪt/ | | |
| think about it | /θɪŋk ə'baʊt ɪt / | | |

| | | | |
|---|-------------|----|------|
| 7 | supermarket | 14 | vest |
|---|-------------|----|------|

6. Kết quả nghiên cứu

6.1 Đáp án đúng của phần 2 và phần 3 của bảng câu hỏi khảo sát như sau:

Phần B: SỰ KHÁC BIỆT TRONG PHÁT ÂM

| Ví dụ | Phiên âm trong từ điển theo giọng Anh Anh | Phiên âm giọng Mỹ chuẩn trong giao tiếp thực tế | Âm khác biệt (nếu có) |
|----------------|---|---|-----------------------|
| category | /'kætəgɔ:ri/ | /'kædəgɔ:ri/ | t → d |
| reality | /ri'æləti/ | /ri'ælədi/ | |
| attend | /ə'tend/ | /ə'tend/ | 't → t |
| attach | /ə'tætʃ/ | /ə'tætʃ/ | |
| letter | /'letər/ | /'ledər/ | t → d |
| lettuce | /'letɪs/ | /'ledɪs/ | |
| repetition | /,repə'tɪʃn/ | /,repə'tɪʃn/ | |
| opportunity | /,ɒpə'tju:nəti/ | /,ɑ:pər'tu:nədi/ | ju: > < u: |
| Tuesday | /'tju:zdeɪ/ | /'tu:zdeɪ/ | |
| interact | /,ɪntər'ækt/ | /,ɪnər'ækt/ | nt → n |
| international | /,ɪntər'næʃnəl/ | /,ɪnər'næʃnəl/ | |
| alternative | /ɔ:l'tɜ:rnətɪv/ | /ɔ:l'tɜ:rnədɪv/ | |
| forks | /fɔ:ks/ | /forks/ | r |
| wanted | /'wɑ:ntɪd/ | /'wɑ:nɪd/ | |
| sentence | /'sentəns/ | /'senəns/ | |
| photograph | /'fəʊtəgrɑ:f/ | /'foʊdəgrɑ:f/ | |
| photographer | /fə'tɒgrəfə(r)/ | /fə'tɑ:grəfər/ | ɒ > < ɑ: |
| in front of | /ɪn frʌnt əv/ | /ɪn frʌn əv/ | |
| isn't it? | /'ɪznt ɪt/ | /'ɪzn ɪt/ | |
| think about it | /θɪŋk ə'baʊt ɪt / | /θɪŋk ə'baʊd ɪt / | |
| a lot of | /ə lɒt əv / | /ə lɑ:d əv / | |

| | | | | | | |
|---|--|----|---|---|------|---------|
| 1 | Tôi luôn ý thức và tự tìm hiểu về sự khác biệt của tiếng Anh ở các vùng miền khác nhau, đặc biệt là tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ | 25 | 2 | 5 | 3.12 | .66583 |
| 2 | Tôi có thể phân biệt được một người đang nói tiếng Anh theo giọng Anh Anh hay theo giọng Anh Mỹ | 25 | 1 | 5 | 2.60 | 1.00000 |
| 3 | Tôi luôn cố gắng ghi chú cách phát âm của từ mới theo cả giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ (nếu có). | 25 | 1 | 5 | 2.36 | .99499 |
| 4 | Cá nhân tôi chỉ phát âm theo giọng Anh Anh chuẩn. | 25 | 1 | 5 | 3.00 | 1.08012 |
| 5 | Theo tôi, giọng Anh Mỹ khó hiểu hơn giọng Anh Anh | 25 | 1 | 4 | 2.68 | .85245 |
| 6 | Khi học từ mới theo tiếng Anh Anh, tôi sẽ bổ sung thêm từ đồng nghĩa trong tiếng Anh Mỹ (nếu có) và ngược lại | 25 | 1 | 4 | 2.52 | .91833 |
| 7 | Tôi cảm thấy việc học kết hợp cả tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ sẽ gây quá tải về kiến thức và/ hoặc dễ gây nhầm lẫn | 25 | 1 | 5 | 2.84 | 1.02794 |
| 8 | Tôi luôn có ý thức tự học qua mạng internet, nghe cả giọng Anh Anh bản xứ và giọng Anh Mỹ bản xứ | 25 | 2 | 5 | 2.84 | .85049 |
| 9 | Tôi tự học/ tìm hiểu thêm các dạng ngôn ngữ ít được dạy ở trường lớp như tiếng lóng để tăng khả năng nghe hiểu đối thoại trong thực tế | 25 | 1 | 4 | 2.52 | .82260 |

Bảng 1. Chiến lược học của sinh viên

Thoạt nhìn, có thể thấy rõ ràng từ toàn bộ bảng rằng hầu hết các mức trung bình đều thấp hơn 3, ngoại trừ chiến lược 1 (3.12) cao hơn một chút so với chiến lược 3 và chiến lược 4 (chính xác là 3). Chi tiết hơn, hầu hết sinh viên không ghi chú cách phát âm của từ vựng mới ở cả hai trọng âm (có sẵn) trong sổ tay (chiến lược 3: trung bình là 2,36). Sinh viên cũng không thường thêm các từ đồng nghĩa bằng tiếng Anh Mỹ hoặc tiếng Anh Anh (chiến lược 6: trung bình là 2,52). Do đó, sinh viên khó có thể biết được một người bản ngữ đang nói giọng Anh hay giọng Mỹ (mục 2: TB là 2,60). Nói cách khác, họ không biết mình đang nghe giọng nào và tất nhiên họ không biết giọng nào dễ hiểu hơn (mục 5: TB là 2,68). Chiến lược 1 (trung bình 3,12) và chiến lược 4 (trung bình 1) chỉ ra rằng họ không thực sự quan tâm đến giọng Mỹ và họ không quan tâm lắm đến việc họ đang cố bắt chước giọng nào.

6.3 Sự quan tâm và chiến lược dạy tiếng Anh Mỹ của giáo viên phổ thông

| No. | Chiến lược dạy tiếng Anh Mỹ | N | Min. | Max. | TB | Lệch chuẩn |
|-----|--|---|------|------|------|------------|
| 1 | Tôi luôn ý thức và tự tìm hiểu về sự khác nhau giữa tiếng Anh ở các vùng miền khác nhau, đặc biệt là tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ | 7 | 3 | 4 | 3.29 | .48795 |

lược 9: TB là 2,29), do đó sinh viên phải tự học từ nơi khác. Thật không may, đó là những gì họ chưa làm đủ (Chiến lược 9 từ bảng 1: TB là 2.52).

6.4. Kiến thức của sinh viên về cách phát âm trong giọng Anh Mỹ

- Nguyên tắc 1: chỉ có 28% số sinh viên và giáo viên trả lời đúng
- Nguyên tắc 2: 8% sinh viên và 0% giáo viên trả lời đúng
- Nguyên tắc 3: 44% sinh viên trả lời đúng
- Nguyên tắc 4: 4% sinh viên và 14% giáo viên trả lời đúng.
- Nguyên tắc 5: 36% sinh viên trả lời đúng.

6.5 Kiến thức về từ đồng nghĩa giữa tiếng Anh Anh và tiếng Anh Mỹ

| | N | Tối thiểu | Tối đa | Trung bình | Lệch chuẩn |
|------|----|-----------|--------|------------|------------|
| SV | 25 | 0 | 9 | 2.84 | 2.30 |
| GVPT | 7 | 0 | 6 | 2.14 | 2.73 |

Bảng 3. Câu trả lời đúng của SV và GV

Cả sinh viên và giáo viên đều được cung cấp 14 từ tiếng Anh thông dụng và được yêu cầu viết các từ đồng nghĩa của chúng bằng tiếng Anh Mỹ. Trung bình sinh viên trả lời đúng 2,84 trên 14 từ (20%) và trung bình giáo viên trả lời đúng 2,14 trên 14 từ (15%). Những con số này cho thấy rằng kiến thức của họ về các ngôn ngữ tương đương tiếng Anh Mỹ là khá hạn chế. Do đó, điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của họ

6.6 Thảo luận và phân tích

Những con số tự nói lên tất cả. Tất cả các số liệu từ cả hai bảng câu hỏi chỉ ra rằng hầu hết những người tham gia cuộc khảo sát đều có ít kiến thức về tiếng Anh Mỹ, cả cách người Mỹ nói và vốn từ vựng của họ. Điều này một phần là do không có một môn học cụ thể nào như tiếng Anh Mỹ hoặc giọng Mỹ được giảng dạy trong các trường học của Việt Nam hoặc tại TNUT. Hầu hết sinh viên đều tự học giọng Mỹ, có thể là từ internet, các chương trình trên đài phát thanh hoặc trên TV và do đó không biết chính xác bất kỳ quy tắc phát âm nào, chưa nói là hiểu chúng. Khi một người đã quá quen thuộc với một cách phát âm, họ sẽ thực sự khó hiểu theo cách khác. Lấy "t" làm ví dụ, chỉ 28% cả học sinh và giáo viên biết nó được phát âm là / d / giữa hai nguyên âm trong giọng Mỹ. Ví dụ họ đang nghe một âm thanh như / ledis /, họ khó có thể biết được dạng viết của nó là "lettuce". Khi phát âm chữ cái "t" trong một âm tiết có trọng âm và giữa hai nguyên âm, người tham gia có thể nghĩ rằng đó cũng

đến các cuộc trò chuyện thực tế hoặc các kỳ thi nghe mà người nói là người Mỹ bản xứ. Mặc dù thực tế là vậy, những người tham gia cuộc khảo sát chưa có phương pháp học tập hoặc giảng dạy đạt hiệu quả nhất với tiếng Anh Mỹ. Tầm quan trọng và mức độ phổ biến của tiếng Anh Mỹ là không thể chối cãi và lời khuyên các em nên chú ý hơn đến tiếng Anh Mỹ để nâng cao khả năng nghe hiểu của mình.

8. Đề xuất

Chương trình giáo dục đại học chuyên ngành cử nhân NNA có thể xem xét bổ sung thêm các tài liệu giáo trình liên quan đến tiếng Anh Mỹ, ví dụ như trong môn phát âm thì dạy cả cách phát âm theo giọng Anh Mỹ chuẩn.

Trong các nghiên cứu tiếp theo, tác giả đề xuất cho sinh viên nghe các bài nghe theo hai giọng Anh Anh và Anh Mỹ để đánh giá khả năng nghe hiểu của họ theo điểm số đạt được.

Nội dung bài báo đăng bằng tiếng Anh

**STUDENTS' INTERESTS AND DIFFICULTY IN
UNDERSTANDING AMERICAN ENGLISH**

Tran M. Hoang

Faculty of International Training, Thai Nguyen University of
Technology – TNUT

Thai Nguyen, Vietnam. Email: tranmanhhoang@tnut.edu.vn

Abstract. This paper presents a study on the English-majored students' interests in the standard American accent while studying at university and the difficulty they might have in understanding American accents in listening comprehension tasks in particular and in real-life situations in general. The study also addressed the same problem in order to help a group of school teachers to improve their level of English. The findings reveal that most of the students and teachers surveyed have been mainly exposed to the standard British English accent and that's why they somehow have difficulty in understanding the standard American accent which is quite different. It is suggested that the standard American accent should be taken into account more seriously, especially at schools and universities. As a result, it is expected that those institutions should try to raise English learners' awareness in the difference among English accents and gradually improve their listening skills.

Key words: standard American accent, standard British accent, dialect, listening skills

1 INTRODUCTION

“Speakers from the same place or the same social group usually display the distinct variety of a language we call a dialect” [3]. Dialect and accent have long been differentiated in linguistics. While “an accent is a particular way of pronouncing a language, or that the term “accent” refers solely to differences in pronunciation, a dialect refers to varieties distinguished from each other by differences of grammar and vocabulary” [1]. There are a lot of dialects and accents in America: Southern accent, New Yorker accent, Californian accent, etc. When it comes to media or broadcasting stations, the standard American accent is preferable. This is because they communicate information to all kinds of people, from all corners of the country. This standard accent is “clean” and “recognizable” [3]. It contains the most common features of all American accents. The same phenomenon can be applied to the standard British accent which is often considered the upper class's voice in the UK.

teach their students with regard to American accent. This part includes 10 closed-ended questions based on the five-point Likert scale. There is a Vietnamese version of the questionnaire to avoid possible misunderstanding.

Data collection and analysis

The questionnaire copies for students were handed out to 25 English-majored students in their classrooms and were collected within an hour. However, the copies of the other version were sent to 7 school teachers through mails and were returned within a week. The data were analyzed through the descriptive statistical procedures of SPSS Version 15.

3 RESULTS

Results from the questionnaires

The findings collected from the questionnaires are presented and discussed in three categories: (1) interests in American accent, (2) knowledge about the standard American English accent, and (3) knowledge about synonyms between British English and American English.

3.1 Interests in American English

a The students' interests in American English

| No. | Study strategy | N | Min. | Max. | Mean | Std. Deviation |
|-----|---|----|------|------|------|----------------|
| 1 | Consciously self-learn about the differences of English in different regions, especially British English and American English | 25 | 2 | 5 | 3.12 | .66583 |
| 2 | Can tell if a person is speaking with a British accent or an American accent | 25 | 1 | 5 | 2.60 | 1.00000 |
| 3 | Try to note the pronunciation of the new words in both British and American accents (if available). | 25 | 1 | 5 | 2.36 | .99499 |
| 4 | Pronounce only with the standard British accent | 25 | 1 | 5 | 3.00 | 1.08012 |
| 5 | The standard American accent is harder to understand than the British one | 25 | 1 | 4 | 2.68 | .85245 |
| 6 | When learning new words, add synonyms in American English (if available) and vice versa | 25 | 1 | 4 | 2.52 | .91833 |
| 7 | Learning both British and American English will cause knowledge overload and/or confusion | 25 | 1 | 5 | 2.84 | 1.02794 |

| | | | | | | |
|----|---|---|---|---|-------------|---------|
| 8 | Encourage students to self-study via the internet, listening to both native British speakers and native American speakers | 7 | 4 | 5 | 4.14 | .37796 |
| 9 | Teach slang to help students improve listening comprehension in real-life conversations | 7 | 1 | 4 | 2.29 | 1.25357 |
| 10 | Don't have enough time in class to teach both British English and American English | 7 | 1 | 4 | 3.00 | 1.00000 |

Table 2. Teachers' teaching strategies

Immediately, it's noticeable that most of the means in table 2 are higher than those in table 1 and 7 out of 10 means are equal or higher than 3. All the teachers were better aware of the existence of the other English accents and dialects and frequently tried to deliver both British English and American English to their students if available. They didn't think that teaching both British and American English would cause knowledge overload or confusion (Strategy 7: mean 2.57). For example, they often gave their students instructions on how to pronounce a new word in both British accent and American accent if available (strategy 3: mean 3.71) or when teaching new words, they usually put down synonyms in other dialects on the board (strategy 6: mean 4.00). Even though most of them chose to speak only with the British accent (strategy 4: mean 3.57), they didn't encourage their students to do so (strategy 5: mean 2.57). It's not surprising that their ability to differentiate a native American and a native British was still limited (item 2: mean 3.00). Perhaps that's the reason why they all encouraged their students to listen as much as possible to native speakers on the internet no matter what nationality they were (Strategy 8: mean 4.14). The purpose was that their students would familiarize with as many accents as possible and as a result, they would improve their listening comprehension. Strategy 9 still has room for improvement. Traditionally, teachers are not supposed to teach something too informal in class like slang (strategy 9: mean 2.29), hence students had to self-study it from elsewhere. Unfortunately, that's what they didn't do enough (Strategy 9 from table 1: mean 2.52).

3.2 Knowledge about the standard American English accent

In the second part of the questionnaires, the participants had to provide the pronunciation of a set of words and phrases in American English, using IPA and clarify the differences between the standard American English accent and the standard British English accent which are normally found on the national media. This part serves as proof to decide whether the participants could really differentiate the two accents and understand them both or not. Here are the findings.

- Rule 1: normally, letter "t" found between two vowel sounds and at the beginning of an unstressed syllable is pronounced as /d/: E.g. category /'kædægɔ:ri/; reality /ri'ælədi/; letter /'ledər/: just 7 out of 25 (28%) students and 2 out of 7 teachers (28%) answered correctly. But when it comes to pronouncing letter "t" between two vowel sounds of two different words (e.g. think about it; a lot of), none of them knew that it is pronounced as /d/ as well.

both the way Americans speak and their vocabulary. This is partly due to the fact that there is no such a particular subject like American English or American accent taught in Vietnam's schools or at TNUT. Most students learned American accent by themselves, probably from the internet, programs on the radio or on TV and therefore didn't know any pronunciation rules exactly, let alone, understand them. When one was too familiar with one way of pronunciation, it would be really difficult for them to understand the other way. Take the flap "t" as an example, only 28% of both of the students and teachers knew it is pronounced as /d/ between two vowel sounds in American accent. For example, when they were listening to a sound like /ledis/, they could hardly tell its written form "lettuce". When it comes to pronouncing letter "t" in a stressed syllable and between two vowel sounds, the participant might have thought that it is a flap "t" too because its position is the same. Compare "letter" and "attend". The previous is a flap "t" /ledə/ but the latter isn't. The participants might have felt weird while trying to say /ə'dend/. That's why only 8% of the students provided the correct pronunciation. In other words, they didn't know exactly when "t" is a flap "t".

Another great difficulty in understanding American accent comes from the combination of "-nt-" before a vowel sound. This is because the consonant sound /t/ is totally dropped and the syllable starting with "t" sound is now replaced by "n" sound. Most British English learners are shocked can't understand it until they know it. Almost all the participants didn't know it and would have had great difficulty in understanding common words like interact /,ɪnər'ækt/ or sentence /'senəns/.

The results of the survey from the English-majored students at TNUT and the school teachers shouldn't be overlooked and discounted. The teachers with many years' teaching experience showed a lot more interest in American English than their next generation. Having said that the answers to the pronunciation part from both groups were very poor. This means there was a certain lack of understanding and imitating American accent. They all preferred British English, both in learning and teaching strategies. Notice that these students may become school teachers in the near future and they may repeat the school teachers' teaching approach now.

Obviously, following British pronunciation rules is much easier and is a common choice among learners because of its clarity and familiarity. That said, nowadays most native speakers (more than 300 million) speak with an American accent and just about 66 million British speak with a British accent. It's now time to take American accent into account when making a choice between these two accents. It is advised that learners should familiarize with as many accents as possible if they really want to improve their listening comprehension.

5 CONCLUSION

The results from the surveys show that most of the English-majored students at TNUT and the school teachers surveyed couldn't provide the real pronunciation of the listed words in the standard American accent. They didn't know exactly the rules of pronouncing them. The differences between these two accents would cause great difficulties in understanding American English, especially for foreigners. Lack of knowledge of synonyms in American English is surely an obstacle when it comes to

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

**THUYẾT MINH
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
NĂM 2020**

**TÊN ĐỀ TÀI
KHÓ KHĂN TRONG VIỆC NGHE HIỂU TIẾNG ANH MỸ
ĐỐI VỚI SINH VIÊN NGÔN NGỮ ANH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
MÃ SỐ: T2020 – B42**

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Mạnh Hoàng

THÁI NGUYÊN, NĂM 2020

THUYẾT MINH ĐỀ TÀI
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG NĂM 2020

| 1. 1. TÊN ĐỀ TÀI: Difficulties in understanding spoken American English among English-major students at Thai Nguyen University of Technology. (Khó khăn trong việc nghe hiểu tiếng Anh Mỹ đối với Sinh viên Ngôn ngữ Anh tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp). | 2. MÃ SỐ: T2020-B42 | | | | | | | | | | |
|---|--|--|--------------------------------------|--|--------------------------------------|--------|--|--|--|--|--|
| 3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU Khoa học Tự nhiên <input type="checkbox"/> Khoa học KT và CN <input type="checkbox"/> Khoa học Y, dược <input type="checkbox"/> Khoa học Nông nghiệp <input type="checkbox"/> Khoa học Xã hội <input checked="" type="checkbox"/> Khoa học Nhân văn <input type="checkbox"/> | 4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU Cơ bản <input type="checkbox"/> Ứng dụng <input type="checkbox"/> Triển khai <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> | | | | | | | | | | |
| 5. THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ KIẾN:.....12..... tháng Từ tháng 09 năm 2020 đến tháng 09 năm 2021 | | | | | | | | | | | |
| 6. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI Họ và tên: Trần Mạnh Hoàng Học vị: Thạc sỹ Chức danh khoa học: Năm sinh: 1986 Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Ngoại ngữ - Khoa Quốc tế Điện thoại di động: 0964 495 662 Điện thoại cơ quan: Fax: E-mail: tranmanhhoang@tnut.edu.vn | | | | | | | | | | | |
| 7. NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 5px;"> <thead> <tr> <th style="width: 5%;">TT</th> <th style="width: 25%;">Họ và tên</th> <th style="width: 30%;">Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn</th> <th style="width: 20%;">Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao</th> <th style="width: 20%;">Chữ ký</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table> | | TT | Họ và tên | Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn | Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao | Chữ ký | | | | | |
| TT | Họ và tên | Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn | Nội dung nghiên cứu cụ thể được giao | Chữ ký | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| 8. ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 5px;"> <thead> <tr> <th style="width: 30%;">Tên đơn vị trong và ngoài nước</th> <th style="width: 40%;">Nội dung phối hợp nghiên cứu</th> <th style="width: 30%;">Họ và tên người đại diện đơn vị</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table> | | Tên đơn vị trong và ngoài nước | Nội dung phối hợp nghiên cứu | Họ và tên người đại diện đơn vị | | | | | | | |
| Tên đơn vị trong và ngoài nước | Nội dung phối hợp nghiên cứu | Họ và tên người đại diện đơn vị | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |

9. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THUỘC LĨNH VỰC CỦA ĐỀ TÀI Ở TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

9.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài:

Đã có nhiều đề tài trên thế giới và một số các đề tài trong nước nghiên cứu về vấn đề này [3],[4],[5], nhưng cho đến nay chưa có đề tài nào tương tự được tiến hành nghiên cứu tại Trường ĐHKTCN - ĐHTN.

9.2. Danh mục các công trình đã công bố thuộc lĩnh vực của đề tài của chủ nhiệm và những thành viên tham gia nghiên cứu (*họ và tên tác giả; bài báo; ấn phẩm; các yếu tố về xuất bản*)

a) Của chủ nhiệm đề tài

b) Của các thành viên tham gia nghiên cứu

(*Những công trình tiêu biểu được công bố trong 3 năm gần nhất*)

* Tài liệu tham khảo

1. Kỹ thuật luyện phát âm tiếng Anh Mỹ, Nguyễn Quốc Hùng dịch, Nhà xuất bản tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2009.

2. Rachel Smith, *American English Pronunciation*, 2015

3. <http://oxford.edu.vn/goc-tieng-anh/hoc-tieng-anh-cung-oxford/phan-biet-cach-phat-am-giua-giong-anh-anh-va-anh-my-648.html>

4. <https://langmaster.edu.vn/su-khac-biet-giua-anh-anh-va-anh-my-a69i1518.html>

5. <http://bkenglish.edu.vn/dau-la-diem-khac-nhau-trong-tieng-anh-cua-nguoi-anh-va-nguoi-my-.html>

10. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Hiện nay khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh còn hạn chế, đặc biệt là tiếng Anh Mỹ. Lý do là bởi ở các cấp học của Việt Nam, sinh viên thường được tiếp cận với hệ thống phát âm tiếng Anh Anh. Vì vậy, cần phải có nghiên cứu nhằm tìm hiểu khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, từ đó giúp các em có ý thức về sự khác biệt giữa hệ thống phát âm tiếng Anh Mỹ và tiếng Anh Anh và cải thiện khả năng nghe hiểu của các em.

11. MỤC TIÊU ĐỀ TÀI

Khảo sát kiến thức cũng như khả năng phân biệt giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, từ đó nâng cao khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của các em.

12. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

12.1. Đối tượng nghiên cứu

- Sinh viên Ngôn ngữ Anh từ K52 đến K56 tại Trường ĐHKTCN.

12.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu mở rộng từ sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh bậc đại học đến giáo viên tiếng Anh bậc phổ thông.

13. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

13.1. Cách tiếp cận: nghiên cứu lý thuyết kết hợp áp dụng thực tế kiểm tra khả năng phân biệt giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ, qua đó đánh giá khả năng nghe hiểu của đối tượng nghiên cứu.

13.2. Phương pháp nghiên cứu: sử dụng bảng khảo sát kiểm tra kiến thức của đối tượng nghiên cứu và so sánh với thực tế sử dụng trong tiếng Anh Mỹ.

14. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

14.1. Nội dung nghiên cứu: Nghiên cứu lý thuyết về sự khác nhau giữa giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ, tập trung chủ yếu vào sự khác nhau trong cách phát âm từ vựng dẫn tới khó khăn cho việc nghe hiểu giọng Anh Mỹ, đặc biệt đối với sinh viên Việt Nam do được tiếp cận nhiều hơn với giọng Anh Anh.

14.2. Tiến độ thực hiện

| STT | Các nội dung, công việc thực hiện | Sản phẩm | Thời gian (bắt đầu-kết thúc) | Người thực hiện |
|-----|---|---------------------|------------------------------|-----------------|
| 1 | Xây dựng thuyết minh | Thuyết minh đề tài | 09/2020 | Trần Mạnh Hoàng |
| 2 | Nghiên cứu lý thuyết về sự khác nhau giữa giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ. | - Báo cáo Tổng quan | 09-12/2020 | |
| 3 | Thiết kế: 1 bảng khảo sát dành cho giáo viên tiếng Anh ở các cấp phổ thông; 1 bảng khảo sát dành cho sinh viên Ngôn ngữ Anh tại trường ĐHKTCN | - Báo cáo | 09/2020 - 03/2021 | |
| 4 | Phân tích kết quả khảo sát | - Báo cáo | 04/2021 | |
| 5 | Báo cáo sản phẩm đề tài | - Báo cáo | 05/2021 | |
| 6 | Viết báo đăng tạp chí quốc tế có chỉ số ISSN | - 01 bài báo | 06/2021 | |
| 7 | Xây dựng báo cáo tổng kết | - Báo cáo | 07-09/2021 | |

15. SẢN PHẨM

| STT | Tên sản phẩm | Số lượng | Yêu cầu chất lượng sản phẩm (mô tả chi tiết chất lượng sản phẩm đạt được như nội dung, hình thức, các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật,...) |
|-----|---|----------|--|
| I | Sản phẩm khoa học (Các công trình khoa học sẽ được công bố: sách, bài báo khoa học, ..) | | |
| 1.1 | Bài báo quốc tế | 01 | ISSN |
| II | Sản phẩm đào tạo (cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ,...) | | |
| III | Sản phẩm ứng dụng | | |

16. PHƯƠNG THỨC CHUYỂN GIAO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ ĐỊA CHỈ ỨNG DỤNG

16.1. Phương thức chuyển giao: Seminar cấp Khoa

16.2. Địa chỉ ứng dụng: Bộ môn Ngoại ngữ - Khoa Quốc tế - Trường ĐHKTCN

17. TÁC ĐỘNG VÀ LỢI ÍCH MANG LẠI CỦA KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

17.1. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Giúp nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt nâng cao khả năng nghe hiểu tiếng Anh Mỹ của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

17.2. Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ có liên quan

17.3. Đối với phát triển kinh tế-xã hội

17.4. Đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu

17. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Tổng kinh phí: 10.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười triệu đồng chẵn

(Dự toán chi tiết các mục chi đính kèm có xác nhận của các đơn vị liên quan.)

Ngày 24 tháng 1 năm 2020

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

Ths. Trần Mạnh Hoàng

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

TS. Nguyễn Tiến Hưng

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Vũ Ngọc Pi

TRƯỞNG PHÒNG KHCN&HTQT

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ TÀI KH&CN CẤP TRƯỜNG NĂM 2020

Tên đề tài: Difficulties in understanding spoken American English among English-major students at Thai Nguyen University of Technology.

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Mạnh Hoàng

ĐVT: VNĐ

| STT | Nội dung | Dự toán | | | |
|-----|---|-----------------|--------------|-------------------------------|------------|
| | | Người thực hiện | Số ngày công | Hệ số tiền công theo ngày (2) | Thành tiền |
| 1 | Mục chi tiền công lao động tham gia trực tiếp (1) | | | | |
| 1.1 | Xây dựng thuyết minh | Trần Mạnh Hoàng | 0,5 | 0,45 | 335.250 |
| 1.2 | Nghiên cứu lý thuyết về sự khác nhau giữa giọng Anh Anh và giọng Anh Mỹ. | Trần Mạnh Hoàng | 3 | 0,45 | 2.011.500 |
| 1.3 | Thiết kế: 1 bảng khảo sát dành cho giáo viên tiếng Anh ở các cấp phổ thông; 1 bảng khảo sát dành cho sinh viên Ngôn ngữ Anh tại trường ĐHKTCN | Trần Mạnh Hoàng | 2 | 0,45 | 1.341.000 |
| 1.4 | Phân tích kết quả khảo sát | Trần Mạnh Hoàng | 3 | 0,45 | 2.011.500 |
| 1.5 | Báo cáo sản phẩm đề tài | Trần Mạnh Hoàng | 1 | 0,45 | 670.500 |
| 1.6 | Viết báo đăng tạp chí quốc tế có chỉ số ISSN | Trần Mạnh Hoàng | 2 | 0,45 | 1.341.000 |
| 1.7 | Xây dựng báo cáo tổng kết | Trần Mạnh Hoàng | 1 | 0,45 | 670.500 |
| | Tổng 1 | | 12,5 | | 8.381.250 |
| 2 | Chi mua nguyên vật liệu, dịch vụ chuyên môn kỹ thuật | Đơn vị tính | Đơn giá | Số lượng | Thành tiền |
| | Tổng 2 | | | | 0 |
| 3 | Chi phí khác | | | | 0 |
| 3.1 | Hội thảo nội bộ của đề tài (3) | | | | |
| | Chủ trì hội thảo | | | | |
| | Thư ký hội thảo | | | | |
| | Báo cáo | | | | |
| | Đại biểu | | | | |
| 3.2 | Đánh giá, nghiệm thu (4) | | | | 700.000 |
| | Chủ tịch | | 150.000 | 1 | 150.000 |
| | Ủy viên hội đồng | | 100.000 | 4 | 400.000 |
| | Ủy viên phản biện | | 150.000 | 1 | 150.000 |
| 3.3 | Thư ký hành chính (5) | | | | 300.000 |
| 3.4 | Văn phòng phẩm, in ấn (6) | | | | 118.750 |
| 3.5 | Quản lý chung của cơ quan chủ trì (5% tổng kinh phí đề tài) | | | | 500.000 |
| | Tổng 3 | | | | 1.618.750 |
| | Tổng 1+2+3 | | | | 10.000.000 |



TRƯỞNG PHÒNG KHCN&HTQT

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

ThS. Trần Mạnh Hoàng

PHÒNG KH-TC